

Ngày 31/12/2024	8,400 VNĐ		
Thay đổi	1 tháng	3 tháng	6 tháng
	5.0%	3.7%	-11.6%

2024	
ROE	-1.4%
	+/- YoY ▼ 0.5%

Q4/24	
DT thuần	114
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 43.8 ▲ 62.6%
	YoY ▼ 101 ▼ 46.9%

2024	
DT thuần	298
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 125 ▼ 29.5%

Q4/24	
LN gộp	19.9
tỷ VNĐ	
	QoQ ▼ 8.80 ▼ 30.7%
	YoY ▼ 12.8 ▼ 39.2%

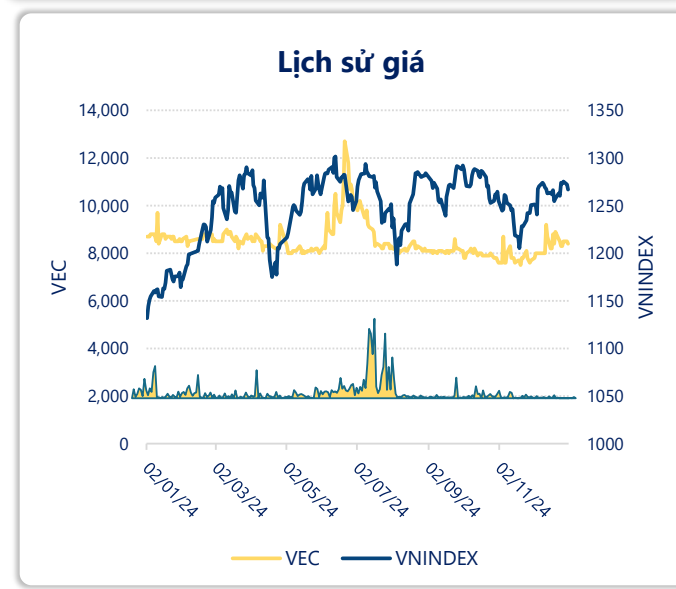
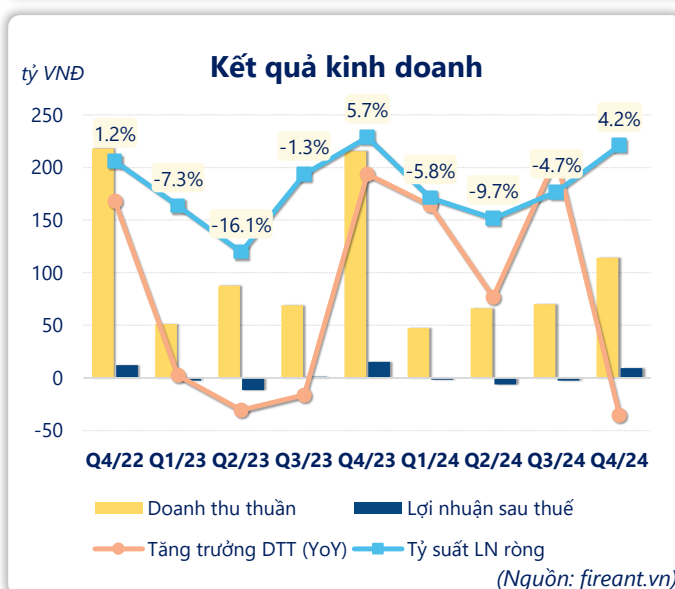
2024	
LN gộp	106
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 18.0 ▼ 14.9%

Q4/24	
LN thuần	9.17
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 11.4 ▲ 506%
	YoY ▲ 1.98 ▲ 27.6%

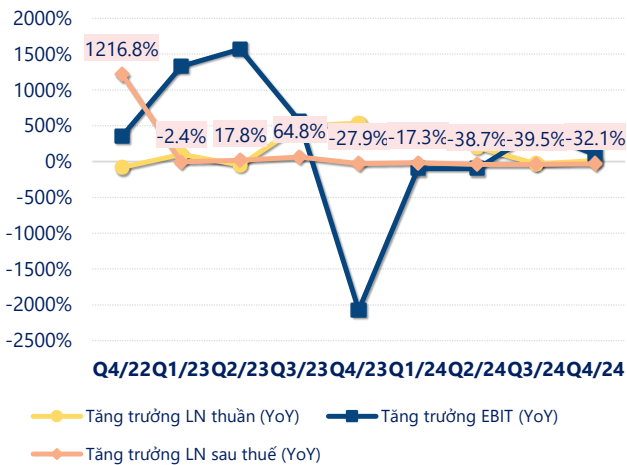
2024	
LN thuần	-0.20
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 7.61 ▼ 103%

Q4/24	
LN sau thuế	9.38
tỷ VNĐ	
	QoQ ▲ 11.9 ▲ 475%
	YoY ▼ 5.92 ▼ 38.7%

2024	
LN sau thuế	-0.96
tỷ VNĐ	
	YoY ▼ 4.52 ▼ 127%

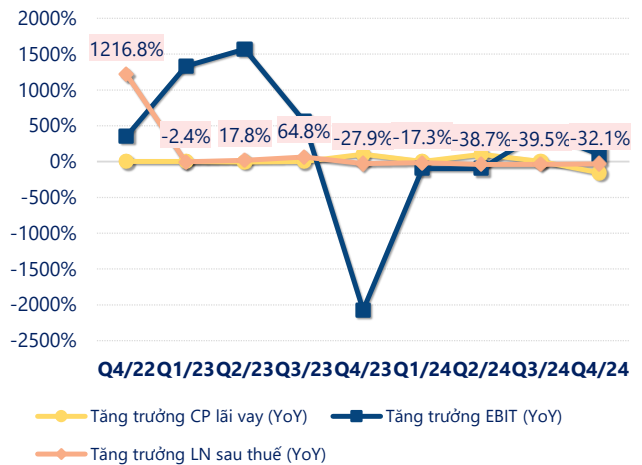


Tăng trưởng lợi nhuận



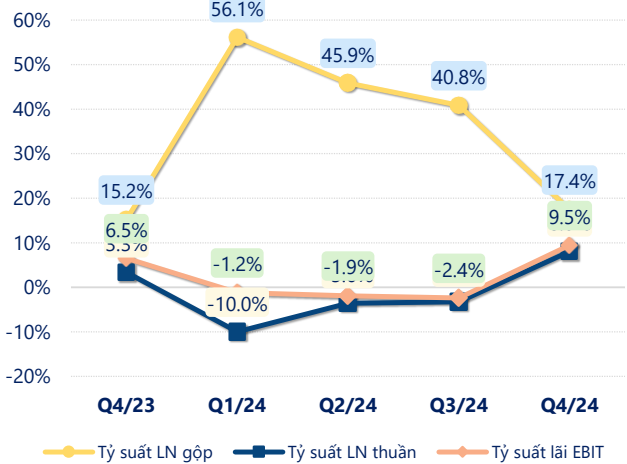
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



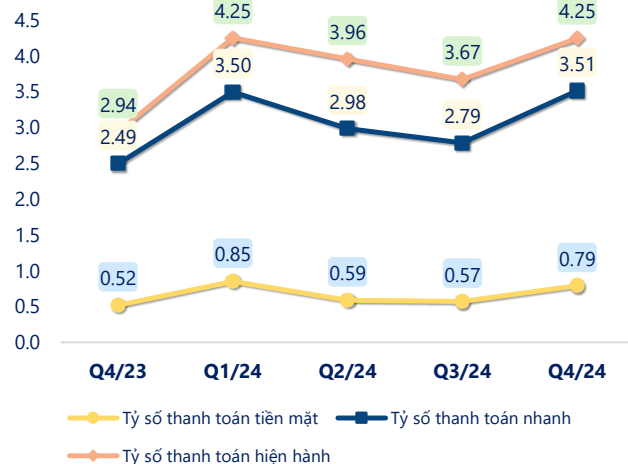
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



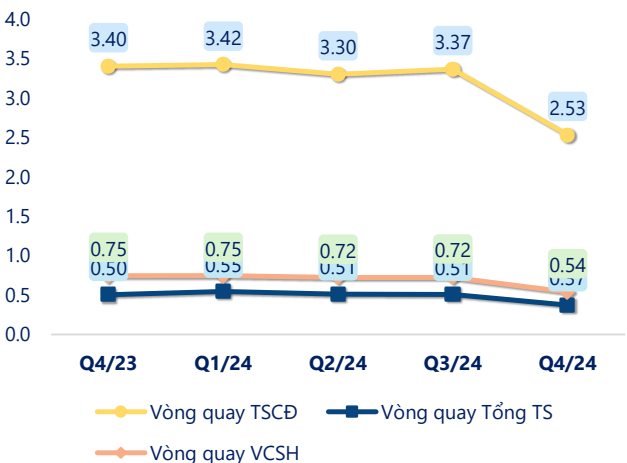
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



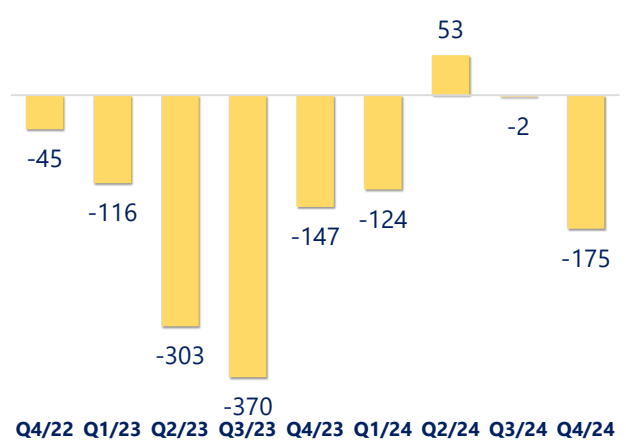
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS



(Nguồn: fireant.vn)

KẾT QUẢ KINH DOANH (tỷ VNĐ)	Q4/24	Q4/23	Thay đổi YoY	2024	2023	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	114	215	-46.9%	298	423	-29.5%
Giá vốn hàng bán	94.2	183	-48.5%	192	299	-35.6%
Lợi nhuận gộp	19.9	32.7	-39.2%	106	124	-14.9%
Doanh thu HĐTC	2.67	4.77	-44.1%	8.52	13.1	-35.0%
Chi phí TC	0.04	1.84	-97.8%	0.64	2.28	-71.8%
Chi phí lãi vay	0.01	0.18	-92.8%	0.46	0.45	3.2%
LN trong công ty LKLD	-0.07	0.12	-156%	-0.01	-3.85	99.7%
Chi phí bán hàng	0.54	10.6	-94.9%	38.8	49.5	-21.6%
Chi phí QLDN	12.7	18.0	-29.2%	74.8	74.1	1.1%
LN thuần từ HĐKD	9.17	7.19	27.6%	-0.20	7.41	-103%
Lợi nhuận khác	1.61	6.65	-75.8%	7.05	3.75	88.1%
LN trước thuế	10.8	13.8	-21.9%	6.84	11.2	-38.6%
Lợi nhuận sau thuế	9.38	15.3	-38.7%	-0.96	3.56	-127%
LNST của CĐ cty mẹ	4.76	12.3	-61.3%	-7.66	-5.30	-44.7%

(Nguồn: fireant.vn)

